

TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. RẠCH GIÁ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TỈNH KIÊN GIANG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2023/DS-ST

Ngày: 26-5-2023.

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phạm Thị Thanh Loan - Thẩm phán
- *Các hội thẩm nhân dân:* 1. Bà Trần Lệ Nga
2. Bà Nguyễn Thị Thùy Ngân
- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Ngọc Tú – Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá tham gia phiên tòa:* Bà Đồng Thanh Lam – Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2023, tại trụ sở Tòa án Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 234/2022/TLST- DS ngày 07 tháng 11 năm 2022 về việc: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2023/QĐXXST-DS, ngày 07 tháng 4 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP Bắc Á**

Địa chỉ nơi cư trú: Số 117 Quang Trung, thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Thái Hương, Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đinh Trọng L, Trưởng phòng kinh doanh
Ngân hàng TMCP Bắc Á chi nhánh Kiên Giang (Có mặt)

(Theo văn bản ủy quyền số 572/2023/UQ-CNKG ngày 25/5/2023)

Bị đơn: Bà **Nguyễn Thị Ch**, sinh năm 1965 (Vắng mặt)

Địa chỉ nơi cư trú: Số 44/13 Thiên Hộ D, phường An B, thành phố Rạch G, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Đinh Trọng L trình bày:**
Hợp đồng tín dụng số 29.01.2016/HĐTD –BacABank ký ngày 29/01/2016 và khế ước nhận nợ số 01-29.01.2016/HĐTD–BacABank ký ngày 30/01/2016 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Bắc Á chi nhánh Kiên Giang và bà Nguyễn Thị Ch cụ thể như sau:

Số tiền vay: 850.000.000 đồng

Lãi suất cho vay: Được quy định cụ thể trên khế ước nhận nợ số 01-29.01.2016/HĐTD-BacABank ngày 30/01/2016.

Mục đích vay vốn: Vay mua BĐS.

Thời gian cho vay: 120 tháng.

Phương thức trả nợ: Lãi trả vào ngày 10 mỗi tháng theo dư nợ giảm dần. Gốc trả trong 180 kỳ, mỗi kỳ trả gốc 4.720.000 đồng riêng kỳ cuối trả 5.120.000 đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng bà Chính đã trả cho ngân hàng số tiền 240.720.000 đồng.

Hình thức đảm bảo nợ vay: Khách hàng vay thế chấp.

Tài sản thế chấp: 01 Giấy chứng nhận QSD đất số AC 614581 do UBND thành phố Rạch Giá cấp ngày 11/5/2006 thửa đất số 95, tờ bản đồ số 38, diện tích 178m² địa chỉ số 71 Phạm Ngọc Thạch, phường Vĩnh Thanh, Rạch Giá, Kiên Giang.

Tính đến ngày 26/5/2023 bà Chính còn nợ Ngân hàng tổng số tiền 921.319.081 đồng (Trong đó nợ gốc: 609.280.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 2.147.982 đồng, nợ lãi quá hạn: 213.729.961 đồng, phạt chậm trả: 96.161.595 đồng).

Nay Ngân hàng TMCP Bắc Á yêu cầu bà Nguyễn Thị Ch phải thanh toán số tiền 921.319.081 đồng và tiền lãi phát sinh do các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng kể từ ngày 27/5/2023 cho đến khi bị đơn trả dứt nợ cho Ngân hàng. Trường hợp bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì yêu cầu được phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

*** Bị đơn bà Nguyễn Thị Ch:** Không có ý kiến theo Thông báo về việc thụ lý vụ án của Tòa án; Tại phiên tòa bà Nguyễn Thị Ch vắng mặt.

*** Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá phát biểu:**

Về tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về thời hạn chuẩn bị xét xử có vi phạm theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 203 BLTTDS. Nguyên đơn cũng thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Riêng bị đơn chưa thực hiện đúng theo quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật

về lãi, lãi suất, phạt vi phạm, Điều 91 BLTTDS, Điều 355, 471, 474 BLDS năm 2005 và Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng TMCP Bắc Á về nợ gốc, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn, trường hợp bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Bác yêu cầu về phạt chậm trả lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Các đương sự tranh chấp với nhau về việc thanh toán nợ vay. Xác định đây là quan hệ pháp luật “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Căn cứ theo quy định tại Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Rạch Giá.

Đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Ch Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng tại phiên tòa hôm nay tiếp tục vắng mặt không lý do. Căn cứ vào quy định tại Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Điều 233 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn bà Chính nhưng vẫn đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho họ theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

Về số tiền nợ theo khởi kiện của nguyên đơn chưa được bà Chính thừa nhận tại Tòa. Tuy nhiên, căn cứ vào những văn bản có chữ ký và ghi họ tên đầy đủ của bà Chính gồm: Đơn yêu cầu đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 29/01/2016; Khế ước nhận nợ ngày 30/01/2016; Hợp đồng thế chấp số 29.01.2016/HĐTC-BacABank ngày 29/01/2016; Hợp đồng tín dụng số 29.01.2016/HĐTC-BacABank ngày 29/01/2016 chứng tỏ bà Chính có vay vốn và đã nhận tiền vay từ ngân hàng. Qua xem xét bảng kê lịch trả nợ của Ngân hàng thì bà Chính đã tự nguyện thanh toán được số tiền tính đến ngày 24/8/2020 gốc và lãi 240.720.000 đồng và đến ngày 10/6/2020 toàn bộ số nợ đã chuyển sang quá hạn. Do vậy, bà Chính đã vi phạm Điều 3 của Hợp đồng tín dụng nên ngân hàng khởi kiện là đúng quy định tại Điều 7 Hợp đồng tín dụng.

Theo khoản 2 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự quy định về nghĩa vụ chứng minh của đương sự “Đương sự phản đối yêu cầu của người khác đối với mình phải thể hiện bằng văn bản và phải thu thập, cung cấp, giao nộp cho Tòa án tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho sự phản đối đó”. Nhưng trong suốt quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã thực hiện việc cấp tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho bà Chính nhưng cho đến nay vẫn không có ý kiến phản đối đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xét thấy đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ trong hồ sơ. Do đó, trong thảo luận nghị án Hội đồng xét xử căn cứ Điều 355, 471, 474 BLDS năm 2005 và Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn có trách nhiệm trả nguyên đơn số tiền nợ vốn gốc: 609.280.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 2.147.982 đồng, nợ lãi quá hạn: 213.729.961 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 825.157.943 đồng. Bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về phạt chậm trả lãi.

Ngoài ra, bà Chinh còn có trách nhiệm trả tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng số 29.01.2016/HĐTC-BacABank ngày 29/01/2016 kể từ ngày 27-5-2023 cho đến khi tất toán xong nợ gốc. Trường hợp bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ thì nguyên đơn có quyền yêu cầu được phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ cho Ngân hàng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án,

Bà Nguyễn Thị Ch phải nộp án phí số tiền 36.754.738 đồng {36.000.000 đồng + (3% x 25.157.943 đồng)}.

Ngân hàng TMCP Bắc Á phải nộp án phí số tiền 4.808.079 đồng (96.161.595 đồng x 5%) Khấu trừ tiền tạm ứng án phí 17.845.000 đồng theo biên lai thu số 0004662, ngày 04-11-2022 của chi cục thi hành án dân sự Thành phố Rạch Giá nên ngân hàng TMCP Bắc Á được nhận lại số tiền 13.036.921 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26; 35; 39; khoản 2 Điều 91; 147; khoản 2 Điều 227; Khoản 3 Điều 228, Điều 233; 266; 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng các Điều 355, 471, 474 Bộ luật dân sự năm 2005;

- Áp dụng các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ khoản 1 Điều 8 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về lệ phí, án phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng TMCP Bắc Á về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với bị đơn bà Nguyễn Thị Ch. Bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về phạt chậm trả lãi.

2. Buộc bà Nguyễn Thị Ch có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Bắc Á số tiền vốn gốc là 609.280.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 2.147.982 đồng, nợ lãi quá hạn: 213.729.961 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 825.157.943 đồng (Tám trăm hai mươi lăm triệu một trăm năm mươi bảy ngàn chín trăm bốn mươi ba đồng) trả khi án có hiệu lực pháp luật.

3. Đồng thời bà Nguyễn Thị Ch còn có trách nhiệm trả tiền lãi phát sinh theo thỏa thuận trong hợp đồng số 29.01.2016/HĐTC-BacABank ngày 29/01/2016 kể từ ngày 27-5-2023 cho đến khi tất toán xong nợ gốc.

4. Sau khi bản án có hiệu lực pháp luật, nếu bà Nguyễn Thị Ch không trả số tiền nợ nêu trên, thì Ngân hàng TMCP Bắc Á có quyền yêu cầu Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá phát mãi đối với tài sản thế chấp là 01 Giấy chứng nhận QSD đất số AC 614581 do UBND thành phố Rạch Giá cấp ngày 11/5/2006 thửa đất số 95, tờ bản đồ số 38, diện tích 178m² địa chỉ số 71 Phạm Ngọc Thạch, phường Vĩnh Thanh, Rạch Giá, Kiên Giang đứng tên bà Nguyễn Thị Ch để thu hồi nợ cho ngân hàng.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Bà Nguyễn Thị Ch phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch số tiền 36.754.738 đồng.

Ngân hàng TMCP Bắc Á phải nộp án phí số tiền 4.808.079 đồng. Khấu trừ tiền tạm ứng án phí 17.845.000 đồng theo biên lai thu số 0004662, ngày 04-11-2022 của chi cục thi hành án dân sự Thành phố Rạch Giá nên ngân hàng TMCP Bắc Á được nhận lại số tiền 13.036.921 đồng.

6. Báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo được tính từ ngày nhận bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá;
- Chi cục thi hành án dân sự thành phố Rạch Giá;
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

